

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HÀ NỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2023/HNGĐ- PT
Ngày: 24/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Thảo;

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Ngọc Hoa;
Ông Ngô Quang Dũng.

Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Diệu, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Phương, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm, công khai, vụ án Hôn nhân và Gia đình phúc thẩm thụ lý số 17/TLPT-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2023 về việc “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”. Do có kháng cáo của bị đơn và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đối với Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 03/2019/HNGĐ- ST ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 9102/2023/QĐ-PT ngày 04 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Trọng D sinh năm 1984, địa chỉ: thôn VĐ, xã VĐ1, thị xã CL, tỉnh Hải Dương; có mặt.

*** Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị H sinh năm 1990, nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn VĐ, xã VĐ1, thị xã CL, tỉnh Hải Dương; có mặt.

*** Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Văn O và bà Nguyễn Thị H1, địa chỉ: thôn VĐ, xã VĐ1, thị xã CL, tỉnh Hải Dương; bà H1 có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản khai, nguyên đơn anh Nguyễn Trọng D trình bày:

Anh D và chị H kết hôn năm 2013, anh chị có 01 con chung là Nguyễn Trọng Q, sinh ngày 16/3/2014. Năm 2015 anh chị ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 93/2015/QĐST-HNGĐ ngày 05/5/2015 của TAND thị xã CL. Theo quyết định thì con chung giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000 đồng/tháng. Khoảng tháng 4-5/2017, chị H sang Đài Loan lao động nên đã để cháu Q ở nhà với ông bà ngoại. Anh nhận thấy cháu bị thiếu thốn tình cảm, sự quan tâm của cha và sự nuôi dưỡng của mẹ. Hiện nay công việc của anh có mức thu nhập 12 triệu/tháng, có thời gian chăm sóc cháu nên đề nghị Tòa án thay đổi quyền nuôi con, để anh được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q. Nếu được nuôi con thì anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Bị đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về việc kết hôn, ly hôn và con chung như anh D khai là đúng. Sau khi ly hôn cháu Q trực tiếp ở với chị H, có bố mẹ chị giúp chị chăm sóc cháu. Tháng 6/2017 chị sang Đài Loan lao động. Từ khi chị đi, bố mẹ chị thay chị chăm sóc cháu Q. Thu nhập bình quân hàng tháng của chị là 15 triệu đồng/ tháng, hàng tháng chị vẫn gửi tiền về cho bố mẹ giúp chị chăm sóc cháu. Nên anh D khởi kiện yêu cầu thay đổi quyền nuôi con chị không nhất trí. Vì điều kiện làm ăn ở xa, chị đề nghị Tòa án cho chị được vắng mặt tại tất cả các giai đoạn tố tụng và xét xử vắng mặt chị H. Đồng thời chị ủy quyền cho ông Oanh, bà H1 thay mặt chị tham gia tố tụng và nhận các văn bản thay chị.

Ông Nguyễn Văn O và bà Nguyễn Thị H1 (bố mẹ của chị H) trình bày:

Tháng 6/2017 chị H sang Đài Loan lao động. Từ khi anh chị ly hôn thì chị H cùng cháu Q về sống cùng ông bà. Cháu Q ở với ông bà có sức khỏe bình thường, hàng tháng chị H vẫn gửi tiền về với số tiền 10 triệu đồng/tháng để ông bà chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Q giúp chị. Anh D khởi kiện yêu cầu thay đổi nuôi con, ông bà không nhất trí vì ông bà có đủ điều kiện để có thể cùng chị H chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Q.

Vì không có điều kiện tham gia tố tụng tại Tòa án nên chị H đã ủy quyền cho ông Oanh, bà H1 tham gia tố tụng thay chị và đề nghị vắng mặt tại tất cả các giai đoạn tố tụng.

Tại Bản án Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 03/2019/HNGĐ- ST ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương quyết định: Áp dụng Điều 81, 82, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của anh Nguyễn Trọng D.

- Giao con chung là Nguyễn Trọng Q, sinh ngày 16/3/2014 cho anh Nguyễn Trọng D trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 01/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Ông Nguyễn Văn O và bà Nguyễn Thị H1 có nghĩa vụ giao cháu Nguyễn Trọng Q cho anh D nuôi dưỡng kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

- Chấp nhận sự tự nguyện của anh D không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

- Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 01/02/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có Quyết định kháng nghị số 01/QĐKNPT-VKC-HNGĐ đề nghị Tòa án cấp cao tại Hà Nội hủy Bản án sơ thẩm.

Ngày 01/4/2022, bị đơn là chị Nguyễn Thị H có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Chị H trình bày: Thời gian tôi đi xuất khẩu lao động, cháu Q vẫn được bố mẹ tôi chăm sóc tốt. Hiện nay, tôi đã kết thúc hợp đồng lao động về nước hẳn để có điều kiện chăm sóc con tôi. Thời gian tôi đi làm bên Đài Loan có dành dụm được 200 triệu đồng, hiện gửi tiết kiệm để nuôi con tôi. Tôi có quay video thể hiện nguyện vọng của cháu Q muốn ở với tôi. Anh D hiện nay đã có vợ và có con mới nên không thể có điều kiện chăm sóc cháu Q bằng tôi. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo của tôi.

Anh D trình bày: Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện do có lần anh đến thăm đón cháu thì bị bà ngoại ngăn cản không cho đón cháu Q nên tôi đề nghị Hội đồng chấp nhận đơn khởi kiện của tôi, giao cháu Q cho tôi nuôi.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm không ủy thác tổng đạt quyết định mở lại phiên tòa cho bị đơn là chị Nguyễn Thị H khi người đại diện theo ủy quyền của chị H đã từ chối nhận ủy quyền dẫn đến việc xét xử vắng mặt chị H là không bảo đảm quyền lợi của chị H. Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương là có căn cứ. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, chị H có đơn kháng cáo và có mặt tại phiên tòa hôm nay để tự trình bày và bảo vệ quyền lợi của mình nên việc hủy bản án sơ thẩm như kháng nghị của Viện trưởng VKSND

tỉnh Hải Dương là không cần thiết. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát quyết định rút kháng nghị số 01/QĐKNPT-VKC-HNGĐ ngày 01/02/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị đơn, bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về tố tụng:**

[1] Tòa án cấp sơ thẩm xác định về quan hệ tranh chấp, tư cách đương sự, thẩm quyền giải quyết là có căn cứ, đúng quy định.

[2] Ngày 01/4/2022, chị Nguyễn Thị H có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 03/2019/HNGĐ- ST ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã xét kháng cáo quá hạn của chị H và tại Quyết định số 26/2023/QĐ-HNGĐ ngày 06/4/2023 đã chấp nhận kháng cáo quá hạn của chị H nên kháng cáo của chị được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đúng quy định về hình thức, nội dung, thời hạn theo các điều 278, 279, 280 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện viện kiểm sát đã rút kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, căn cứ khoản 3 Điều 284 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương.

*** Về nội dung:**

[4] Xét kháng cáo của bị đơn đề nghị sửa án sơ thẩm, bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Tại phiên tòa hôm nay, chị H trình bày chị đã về nước do đó có đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dạy cháu Nguyễn Trọng Q. Anh D trình bày: đã lấy vợ mới vào năm 2018 và có 02 con với vợ mới sinh năm 2019 và 2021 và vợ mới của anh có một con riêng sinh năm 2014; vợ mới của anh D hiện đang làm công nhân tại công ty Sam Sung thu nhập 8 triệu/tháng. Xét thấy, hiện nay anh D đã lấy vợ và sinh thêm 02 con còn nhỏ, chị H đã về nước; hiện cháu Q vẫn ở cùng mẹ và ông bà ngoại; tại phiên tòa chị H cung cấp clip thể hiện cháu Q có nguyện vọng ở cùng mẹ. Hội đồng xét xử thấy cháu Q nếu ở với chị H sẽ được chăm sóc tốt hơn, thuận tiện cho việc học tập của cháu hơn. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị đơn, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên chị H không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 284; khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng nghị 01/QĐKNPT-VKC-HNGĐ ngày 01/02/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương.

2. Chấp nhận kháng cáo của Bị đơn là chị Nguyễn Thị H; sửa Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 03/2019/HNGĐ ngày 22/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, cụ thể:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của anh Nguyễn Trọng D, tiếp tục giao chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp nuôi con chung là cháu Nguyễn Trọng Q, sinh ngày 16/3/2014.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H không phải chịu án phí phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS Hải Dương;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Xuân Thảo

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Hoa Ngô Quang Dũng

Trần Xuân Thảo

